

BỘ TÀI CHÍNH
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2525/BHXH-QLT
V/v trả lời đơn thư của công dân về
chính sách BHXH, BHYT

Hà Nội, ngày 13 tháng 07 năm 2026

Kính gửi: Công thông tin điện tử Chính phủ

Qua công thông tin điện tử Chính phủ, công dân có thư hỏi về chế độ, chính sách Bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), BHXH Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Câu hỏi 1: Họ và tên: Trần Triệu Nguyên, Điện thoại: 0935044250, Email: nguyentran09350@gmail.com, Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh, hỏi:

Tôi là giáo viên tự do không làm việc tại bất cứ đơn vị nào, có đăng ký làm chủ hộ kinh doanh, tôi kinh doanh mảng dạy học năng khiếu cho học sinh cấp 2, đăng ký theo phương pháp kê khai, doanh thu dưới 1 tỷ/năm. Vậy, tôi là chủ hộ kinh doanh kinh doanh mảng giáo dục thì có phải đóng BHXH bắt buộc không?

Trả lời:

1. Theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 27 và khoản 2 Điều 28 của Luật BHXH năm 2024, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc thì từ ngày 01/7/2025 chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, chủ hộ có thể đăng ký, nộp hồ sơ tham gia BHXH bằng một trong hai phương thức: nộp qua hộ kinh doanh hoặc nộp trực tiếp cho cơ quan BHXH.

Theo quy định tại Điều 3, Điều 4, khoản 1 Điều 8, Điều 10 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; khoản 1 Điều 1, Điều 3 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP quy định về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; khoản 1 Điều 4 Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05/3/2026 của Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; Điều 3 Thông tư số 50/2026/TT-BTC ngày 13/5/2026 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2026/TT-BTC:

- Từ ngày 01/7/2025 đến trước ngày 01/01/2026, chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc; trong đó, hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai (thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân) theo quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

- Từ ngày 01/01/2026 tất cả các hộ kinh doanh đều phải kê khai doanh thu gửi cơ quan Thuế; mức kê khai doanh thu chịu thuế của hộ kinh doanh từ trên 500 triệu đồng/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 4, Nghị định số 68/2026/NĐ-CP được nâng lên mức trên 01 tỷ đồng/năm phải nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 1, Điều 3 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP (chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh kê khai doanh thu năm trên 1 tỷ đồng phải nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc).

Hộ kinh doanh tự xác định có mức doanh thu năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ từ 1 tỷ đồng trở xuống thì hộ kinh doanh thông báo doanh thu thực tế phát sinh trong năm với cơ quan thuế chậm nhất là ngày 31 tháng 01 của năm dương lịch tiếp theo.

- Từ ngày 01/7/2029 chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh (còn lại) thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.

Như vậy, từ ngày 01/01/2026, chủ hộ kinh doanh có mức kê khai doanh thu năm trên 01 tỷ đồng quy định tại Nghị định số 141/2026/NĐ-CP nộp hồ sơ đăng ký tham gia BHXH bắt buộc cho cơ quan BHXH. Trường hợp chủ hộ kinh doanh có mức kê khai doanh thu năm dưới 01 tỷ đồng thì có thể đăng ký tham gia BHXH tự nguyện để tích lũy thời gian tham gia BHXH, đảm bảo chế độ an sinh xã hội (trợ cấp thai sản, hưu trí, tử tuất) cho bản thân mình sau này khi đủ điều kiện.

2. Câu hỏi 2: Họ và tên: Thùy Trang, Điện thoại: 0354616114, Email: thuytrang96.dhxd@gmail.com, Địa chỉ: Hà Nội, hỏi:

Tôi đã đọc các nội dung giải đáp của cơ quan BHXH đối với hai câu hỏi: Công ty nợ BHXH kéo dài, người lao động cần làm gì? Có được bỏ thời gian đóng BHXH tại công ty nợ tiền? Tuy nhiên, tôi nhận thấy các câu trả lời chủ yếu viện dẫn quy định hiện hành, hướng dẫn người lao động khiếu nại, khởi kiện hoặc chờ doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ đóng BHXH, nhưng chưa trả lời vấn đề mà người lao động quan tâm nhất, đó là: Nếu người lao động không có lỗi, đã bị khấu trừ tiền BHXH đầy đủ nhưng doanh nghiệp không đóng, thì quyền lợi của người lao động sẽ được bảo vệ như thế nào?

Tôi đề nghị cơ quan BHXH giải đáp rõ các nội dung sau:

1. Người lao động đã hoàn thành nghĩa vụ của mình, vì sao vẫn phải gánh chịu hậu quả? Người lao động đã ký hợp đồng lao động hợp pháp, đã làm việc thực tế và hằng tháng đã bị doanh nghiệp khấu trừ phần tiền đóng BHXH theo đúng quy định. Như vậy, nghĩa vụ của người lao động đã được thực hiện đầy đủ. Việc doanh nghiệp không nộp số tiền này cho cơ quan BHXH là hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp, không phải của người lao động.

2. Vậy xin cơ quan BHXH cho biết: Căn cứ pháp lý và căn cứ về nguyên tắc nào để hậu quả của hành vi vi phạm đó lại do người lao động gánh chịu? Vì sao người lao động không được xác nhận thời gian tham gia BHXH, không được giải quyết các chế độ BHXH, mặc dù bản thân người lao động không có bất kỳ hành vi vi phạm nào?

Tôi là người đã gửi câu hỏi Có được bỏ thời gian đóng BHXH tại công ty nợ tiền? Sau khi đọc phần trả lời của cơ quan BHXH, tôi vẫn chưa thấy câu hỏi của mình được giải đáp đúng bản chất. Tôi đã bị công ty khấu trừ đầy đủ phần tiền BHXH vào tiền lương hằng tháng. Tuy nhiên, sau hơn một năm nghỉ việc, doanh nghiệp vẫn không đóng BHXH cho người lao động, mặc dù theo tôi được biết cơ quan BHXH đã nhiều lần gửi văn bản đôn đốc, thanh tra và xử phạt công ty nhưng công ty vẫn không đóng.

Việc tôi mong muốn không ghi nhận thời gian tham gia BHXH tại doanh nghiệp này không phải vì tôi muốn trốn tránh nghĩa vụ hay hưởng lợi, mà vì tôi đã hoàn toàn mất niềm tin vào doanh nghiệp. Tôi sẵn sàng từ bỏ khoảng thời gian đó để không phải thấp thỏm xem bao giờ mình được chốt sổ BHXH ở công ty đó, thay vì phải phụ thuộc vô thời hạn vào một doanh nghiệp đã nhiều lần vi phạm pháp luật. Thế nhưng, ngay cả quyền lựa chọn từ bỏ khoảng thời gian đó tôi cũng không có. Trong khi đó, việc doanh nghiệp nợ BHXH đã và đang trực tiếp ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của tôi. Tôi không thể hoàn tất thủ tục hưởng trợ cấp thất nghiệp đúng thời hạn. Việc xác nhận quá trình tham gia BHXH để thực hiện các thủ tục liên quan, như mua nhà ở xã hội, cũng bị ảnh hưởng. Những thiệt hại này phát sinh mặc dù tôi không có bất kỳ hành vi vi phạm nào. Sai lầm duy nhất của tôi là đã tin tưởng rằng doanh nghiệp sẽ thực hiện đúng nghĩa vụ đóng BHXH sau khi đã khấu trừ tiền từ tiền lương của người lao động.

3. Vậy, nếu doanh nghiệp tiếp tục nợ BHXH trong nhiều năm, hoặc đến thời điểm tôi đủ điều kiện nghỉ hưu mà doanh nghiệp vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ đóng BHXH, thậm chí đã giải thể, phá sản hoặc không còn khả năng thanh toán, thì: Khoảng thời gian tôi đã làm việc và đã bị khấu trừ tiền BHXH có được tính để hưởng lương hưu không? Nếu không được tính thì tôi có thể bị thiếu thời gian đóng BHXH, thậm chí không đủ điều kiện hưởng lương hưu hay không? Khi đó, ai sẽ chịu trách nhiệm đối với quyền lợi mà tôi đáng lẽ được hưởng? Nếu câu trả lời là người lao động vẫn phải chờ doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ thì xin cơ quan BHXH cho biết: Có phải trên thực tế toàn bộ rủi ro từ việc doanh nghiệp chậm đóng, trốn đóng BHXH đang được chuyển sang người lao động - là bên không có lỗi và đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ của mình hay không? Đây có phải là cách thức bảo vệ người lao động mà chính sách BHXH hướng tới hay không? Trách nhiệm của cơ quan BHXH ở đâu? Cơ quan BHXH là cơ quan tổ chức thực hiện chính sách BHXH; quản lý việc thu; theo dõi quá trình đóng; thanh tra chuyên ngành việc đóng BHXH; xử lý tình trạng chậm đóng, trốn đóng. Trong trường hợp doanh nghiệp nợ BHXH kéo dài nhiều năm, xin cơ quan BHXH cho biết: Người lao động phải chịu trách nhiệm gì đối với việc doanh nghiệp không thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH? Nếu người lao động không phải là bên có lỗi thì vì sao quyền lợi của người lao động lại bị phụ thuộc hoàn toàn vào việc doanh nghiệp có thực hiện nghĩa vụ hay không? Nếu doanh nghiệp đã khấu trừ tiền BHXH thì

bản chất số tiền đó là gì? Doanh nghiệp đã khấu trừ tiền BHXH từ tiền lương của người lao động nhưng không nộp cho cơ quan BHXH.

4. Vậy xin cơ quan BHXH cho biết: Về bản chất pháp lý, đây có phải là hành vi chiếm dụng khoản tiền mà doanh nghiệp có trách nhiệm nộp thay người lao động hay không? Nếu đúng như vậy thì vì sao quyền lợi của người lao động lại bị tạm dừng cho đến khi doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ, thay vì cơ quan BHXH có cơ chế bảo vệ quyền lợi của người lao động trước và tiếp tục truy thu doanh nghiệp sau?

5. Đề nghị trả lời về cơ chế bảo vệ người lao động, không chỉ viện dẫn quy định Qua các câu trả lời đã đăng tải, tôi thấy cơ quan BHXH chủ yếu nêu trách nhiệm của doanh nghiệp và hướng dẫn người lao động khiếu nại hoặc khởi kiện. Tuy nhiên, điều người lao động quan tâm không chỉ là doanh nghiệp sai ở đâu, mà là: Khi doanh nghiệp đã vi phạm, quyền lợi của người lao động sẽ được bảo vệ bằng cơ chế nào, quyền lợi của người lao động được bảo vệ ở điểm nào?

6. Doanh nghiệp không được quyền hỏi người lao động có muốn tự giữ lại phần 10,5% tiền BHXH hay không. Pháp luật bắt buộc doanh nghiệp phải khấu trừ khoản tiền này từ tiền lương của người lao động với mục đích bảo đảm quyền lợi BHXH cho họ. Như vậy, kể từ thời điểm khoản tiền đó bị khấu trừ khỏi tiền lương, người lao động đã không còn quyền định đoạt đối với khoản tiền này nữa. Nếu sau đó doanh nghiệp không nộp cho cơ quan BHXH thì người lao động vừa mất tiền, vừa mất quyền lợi. Vậy xin cơ quan BHXH cho biết, cơ chế nào đang bảo vệ người lao động đối với khoản tiền mà họ đã bị khấu trừ bắt buộc nhưng không được doanh nghiệp nộp vào quỹ BHXH?

Kính đề nghị cơ quan BHXH trả lời trực tiếp từng câu hỏi nêu trên, đồng thời chỉ rõ cơ sở pháp lý và cơ chế bảo vệ quyền lợi của người lao động trong từng trường hợp cụ thể, thay vì chỉ viện dẫn trách nhiệm của doanh nghiệp hoặc hướng dẫn người lao động khiếu nại, khởi kiện. Người lao động không mong muốn được hưởng quyền lợi ngoài quy định của pháp luật. Điều người lao động mong muốn là không phải là người gánh chịu hậu quả từ hành vi vi phạm của doanh nghiệp khi bản thân mình đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và không có bất kỳ lỗi nào.

Trả lời:

Trường hợp của Ông/Bà bị ảnh hưởng đến quyền lợi hưởng các chế độ BHXH xuất phát từ hành vi vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH của người sử dụng lao động theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật BHXH năm 2024: “Đóng BHXH bắt buộc cho người lao động theo quy định tại Điều 34 của Luật này và hàng tháng trích khoản tiền phải đóng BHXH bắt buộc theo quy định Điều 33 của Luật này từ tiền lương của người lao động để đóng cùng một lúc vào quỹ BHXH”. Vì vậy, người sử dụng lao động không hoàn thành nghĩa vụ đóng BHXH cho người lao động thì trách nhiệm pháp lý hoàn toàn thuộc về người sử dụng lao động.

Để bảo vệ quyền lợi của người lao động, pháp luật đã quy định nhiều biện pháp buộc người sử dụng lao động phải thực hiện nghĩa vụ, như thanh tra chuyên ngành, truy thu, tính tiền chậm đóng, xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trốn đóng khi đủ điều kiện. Sau khi người sử dụng lao động thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng và cơ quan BHXH ghi nhận thời gian tham gia theo quy định, quyền lợi BHXH của người lao động sẽ được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra tại điều 216 tại Bộ Luật Hình sự năm 2015 là cơ sở pháp lý để xử lý đối với cá nhân người sử dụng lao động cố tình trốn tránh nghĩa vụ đóng bảo hiểm gây thiệt hại về quyền lợi cho người lao động. Như vậy, sau khi bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn đóng BHXH, BHTN, BHYT nếu có gian dối hoặc bằng thủ đoạn khác để không đóng hoặc không đóng đầy đủ BHXH, BHTN, BHYT theo quy định từ 06 tháng trở lên sẽ bị xem xét xử lý hình sự.

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của bản thân, Ông/Bà đề nghị người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng đủ BHXH, BHTN đối với Ông/Bà. Trường hợp Công ty vẫn không đóng BHXH, Ông/Bà có thể khiếu nại đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nơi đơn vị đăng ký đóng BHXH hoặc Ông/Bà có thể làm đơn khởi kiện Công ty ra Tòa để đòi quyền lợi cho mình.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam trả lời để Ông/Bà được biết.

Trên đây là ý kiến của BHXH Việt Nam gửi Công thông tin điện tử Chính phủ để trả lời công dân./. *ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó GD Trần Đình Liệu (để b/c);
- Ban TTHT;
- Lưu: VT, QLT *ph*

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ THU VÀ
PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA
PHÓ TRƯỞNG BAN



Mai Việt Hùng